

9 Thủ tục: Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập (BNN-THA-288442)					
Bước 1	Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xử lý hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	- Phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả; - Phiếu bàn giao hồ sơ.	
Bước 2	Quá trình xử lý hồ sơ tại Sở Nông nghiệp và PTNT		14,5 ngày		
Bước 2a	Lãnh đạo Sở phân công cho phòng Kế hoạch - Tài chính Sở/Chi cục Kiểm lâm xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	Hồ sơ	
Bước 2b	Lãnh đạo phòng/đơn vị phân công cho chuyên viên xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng/đơn vị	0,5 ngày	Hồ sơ	
Bước 2c	Chuyên viên xử lý hồ sơ thẩm định, tham mưu hồ sơ báo cáo UBND tỉnh xem xét; trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	Chuyên viên phòng/đơn vị	10 ngày	- Dự thảo văn bản báo cáo UBND tỉnh hoặc văn bản trả lời; - Hồ sơ.	
Bước 2d	Lãnh đạo phòng/đơn vị xem xét, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng/đơn vị	01 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 2e	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả xử lý	Lãnh đạo Sở	02 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 2f	Văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản, lưu trữ hồ sơ; gửi hồ sơ và văn bản trình sang UBND tỉnh	Văn thư; Chuyên viên phòng/đơn vị	0,5 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 3	Quá trình xử lý hồ sơ tại UBND tỉnh				
Bước 3a	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, vào sổ văn bản đến, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Phòng Hành chính - Tổ chức	Trước 15 ngày của kỳ họp Hội đồng nhân dân gần nhất, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định chủ trương chuyển loại rừng		
Bước 3b	Chuyên viên tham mưu xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chủ trương chuyển loại rừng. Trường hợp không phê duyệt, dự thảo văn bản trả lời, nêu rõ lý do	Bộ phận chuyên môn		Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 3c	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo Văn phòng UBND		Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 3d	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh		Văn bản trình + Hồ sơ	

Bước 3e	Phòng Hành chính - Tổ chức vào sổ văn bản đi, đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển văn bản	Phòng Hành chính tổ chức		Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 4	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh họp, ban hành Nghị quyết về chủ trương chuyển loại rừng	Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	Sau 15 ngày của kỳ họp, Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về chủ trương chuyển loại rừng	Nghị quyết về chủ trương chuyển loại rừng	
Bước 5	UBND tỉnh xem xét, xử lý hồ sơ, ban hành văn bản quyết định chuyển loại rừng	UBND tỉnh	15 ngày	Văn bản quyết định chuyển loại rừng	
Bước 6	Chuyên viên xử lý hồ sơ nhận kết quả tại UBND tỉnh, vào sổ theo dõi, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên phòng/đơn vị	0,5 ngày	Văn bản kết quả TTHC	Thời gian thực hiện các bước này không được quy định trong thời gian giải quyết TTHC
Bước 7	Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	Phiếu trả kết quả TTHC	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nông nghiệp và PTNT gửi hồ sơ báo cáo UBND tỉnh xem xét; - Trước 15 ngày của kỳ họp HĐND gần nhất, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định chủ trương. Sau 15 ngày của kỳ họp, HĐND ban hành Nghị quyết về chủ trương; - Trong thời hạn 15 ngày làm việc sau khi 		

			có quyết định chủ trương, UBND tỉnh quyết định chuyển loại rừng.		
Bước 8	Lãnh đạo phòng/đơn vị xem xét, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo phòng/đơn vị	01 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 9	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt/kết quả xử lý	Lãnh đạo Sở	01 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 10	Văn thư vào sổ, phát hành văn bản, lưu trữ hồ sơ; gửi văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT kèm hồ sang UBND tỉnh	Văn thư; Chuyên viên phòng/đơn vị	0,25 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
Bước 11	Quá trình xử lý hồ sơ tại UBND tỉnh		03 ngày		
<i>Bước 11a</i>	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, vào sổ văn bản đến, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Phòng Hành chính - Tổ chức	0,25 ngày		
<i>Bước 11b</i>	Chuyên viên tham mưu xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Phòng chuyên môn	01 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
<i>Bước 11c</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến	Lãnh đạo Văn phòng UBND	0,5 ngày	Văn bản trình + Hồ sơ	
<i>Bước 11d</i>	Lãnh đạo UBND tỉnh ký duyệt văn bản	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày	Văn bản kết quả TTHC	
<i>Bước 11e</i>	Phòng Hành chính - Tổ chức vào sổ văn bản đi, đóng dấu, phát hành văn bản, thông báo cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận kết quả	Phòng Hành chính - Tổ chức	0,25 ngày	Văn bản kết quả TTHC	
Bước 12	Chuyên viên xử lý hồ sơ nhận kết quả tại UBND tỉnh, vào sổ theo dõi, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên phòng/đơn vị	0,25 ngày	Văn bản kết quả TTHC	
Bước 13	Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả đã có; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận trả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có)	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày	Phiếu trả kết quả TTHC	
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ		

			hợp lệ		
--	--	--	---------------	--	--